TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29-7-2019
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN TỈNH YÊN BÁI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Ninh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khiếu
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái*** tham gia phiên tòa: Bà Mạc Minh Song – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 131/2019/TLST–HNGĐ ngày 08/5/2019 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST - DS ngày 18 tháng 6 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 25/2019/QĐST – HNGĐ ngày 19/7/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị **Mao Thị Sen H**

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* anh **Quốc Văn C**

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (triệu tập hợp lệ lần thứ 02 vắng mặt, không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/5/2019 và bản tự khai nguyên đơn chị Mao Thị Sen H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Quốc Văn C kết hôn trên vào ngày 07/6/2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã K, huyện L, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi cọ. Mâu thuẫn kéo dài và càng trầm trọng đến tháng

07/2018 anh chị chính thức sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay xác định tình cảm không còn, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Chắc có 01 con chung tên là Quốc Gia H, sinh ngày 20/06/2017. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: Chị H xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Lục Yên đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến bị đơn anh Quốc Văn C nhưng anh C không có mặt. Tòa án đã lập biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản không hòa giải được theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên phát biểu ý kiến cho rằng trong quá trình tố tụng, Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị Tòa án về nội dung vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014 giải quyết cho chị H được ly hôn anh C. Về con chung giao cháu H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia xét xử lần hai nhưng vắng mặt, không lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* chị Mao Thị Sen H và anh Quốc Văn C kết hôn vào ngày 07/6/2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Thiện, huyện Lục Yên. Việc kết hôn này tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H: Qua lời khai của nguyên đơn, biên bản xác minh của Tòa án thì sau khi kết hôn vợ chồng cùng đi làm ăn xa, nhưng do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi cọ, anh C không chăm lo đời sống gia đình. Hiện tại anh C đang làm việc tại miền Nam, chị H đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 07/2018, anh chị sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm đến nhau và cũng không có biện pháp nào khắc phục tình trạng hôn nhân. Tại

phiên tòa hôm nay chị H giữ nguyên đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*".

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh C đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H có căn cứ chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung là Quốc Gia H, sinh ngày 20/6/2017, hiện tại đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi….*" Mặc khác, anh C hiện nay không có mặt tại địa phương.

Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao cháu H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, là phù hợp. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Về án phí:* chị Mao Thị Sen H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; 57; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, 271, 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Mao Thị Sen H được ly hôn với anh Quốc Văn C.

2. Về con chung: Giao con chung Quốc Gia H, sinh ngày 20/6/2017 cho chị Mao Thị Sen H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ18 tuổi. Anh Quốc Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: chị Mao Thị Sen H phải chịu 300.000^{đ} (*ba trăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

300.000đ (*ba trăm nghìn đồng chẵn*) theo biên lai số AA/2017/0004413 ngày 08/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh YB;
- VKSND H. Lục Yên;
- THADS H. Lục Yên;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

Trần Đăng Ninh